

# **Báo cáo môn Phát triển phần mềm theo chuẩn kỹ năng ITSS**

## **Homework 3**

Họ và tên: Đặng Thái Tuấn

MSSV: 20210907

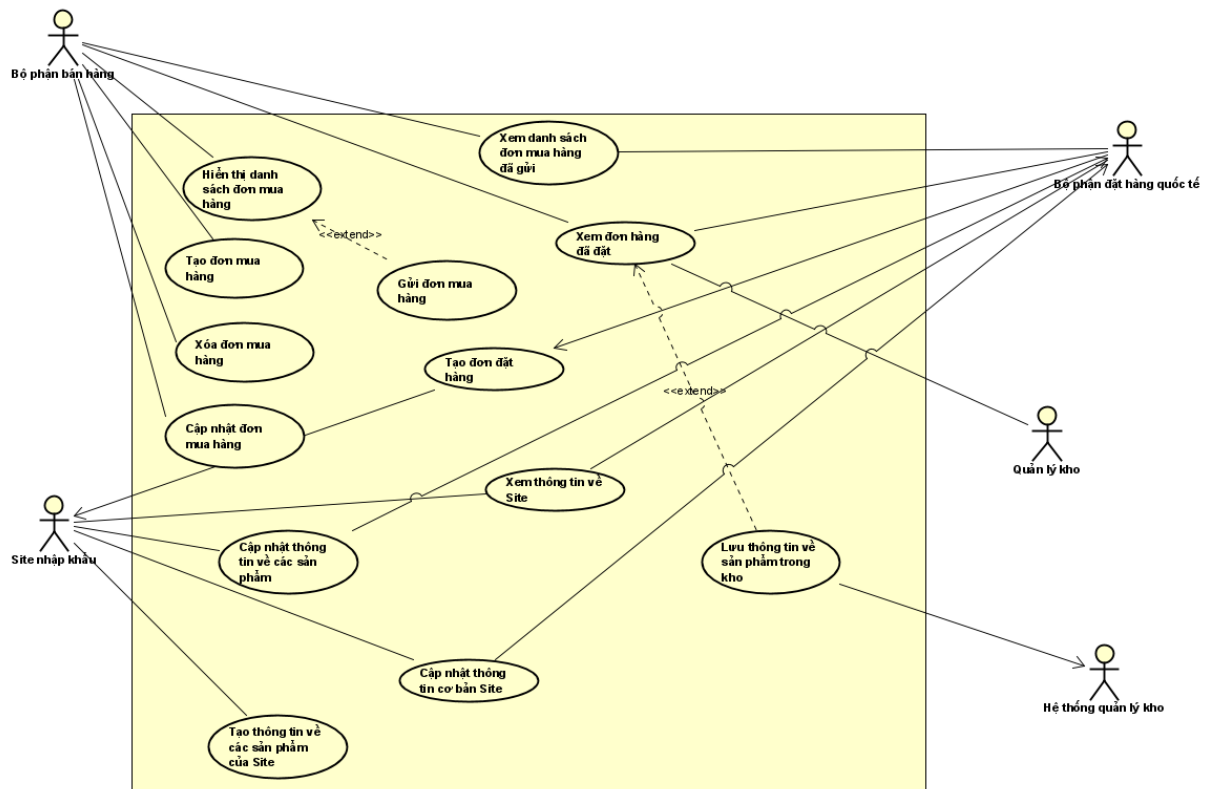
Lớp: 147730

Nhóm: 8

### **Mục lục**

1.	Sơ đồ use case: .....	2
2.	Đặc tả use case “ <b>Tạo thông tin về các sản phẩm của site</b> ” .....	2
3.	Activity diagram.....	4

## 1. Sơ đồ use case:



## 2. Đặc tả use case “Tạo thông tin về các sản phẩm của site”

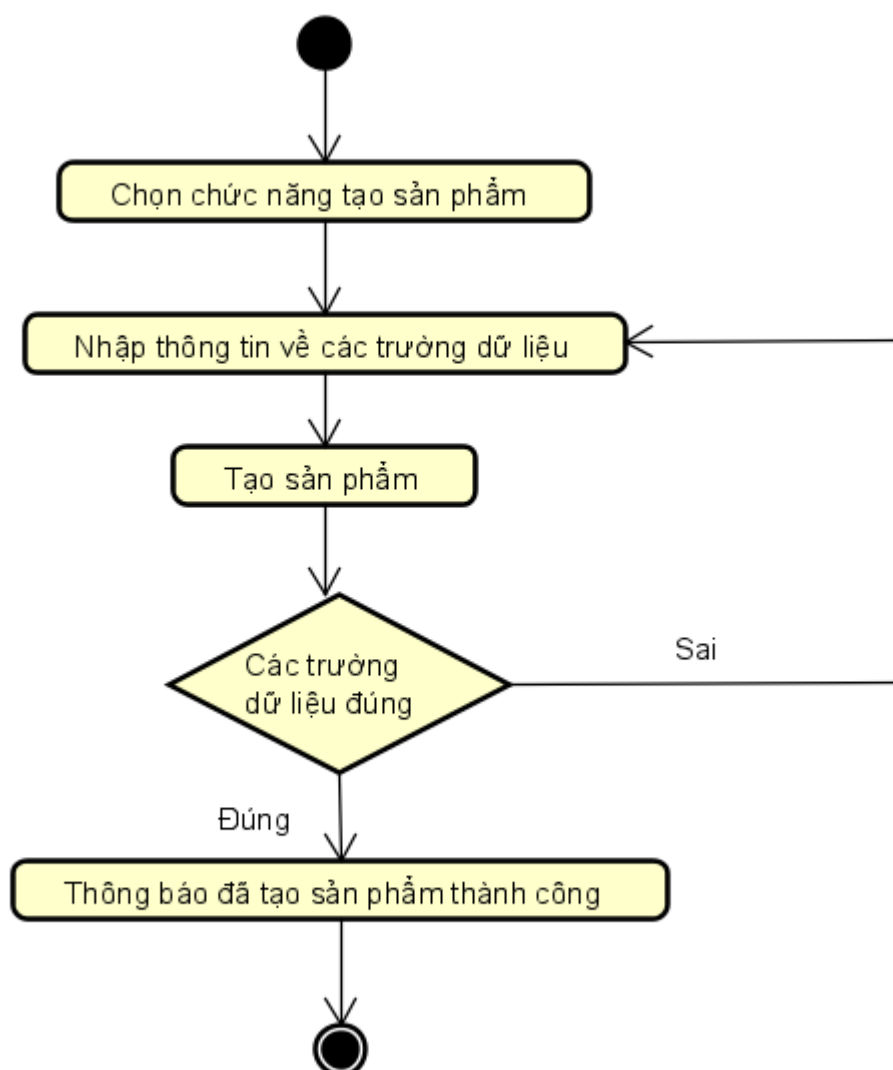
Mã Use case	UC001	Tên Use case	Tạo thông tin về các sản phẩm của site
Tác nhân	Site nhập khẩu		
Tiền điều kiện	Không		
Luồng sự kiện chính (Thành công)			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Site nhập khẩu	chọn chức năng tạo sản phẩm
	2.	Hệ thống	hiển thị giao diện tạo sản phẩm

	3.	Site nhập khẩu	nhập thông tin về sản phẩm: tên sản phẩm, mã sản phẩm, số lượng, giá, ảnh, mô tả về sản phẩm ( thông tin ở bên dưới )
	4.	Site nhập khẩu	yêu cầu tạo sản phẩm
	5.	Hệ thống	kiểm tra xem các trường ràng buộc đã nhập hay chưa
	6.	Hệ thống	kiểm tra xem các giá trị nhập vào có hợp lệ hay không
	7.	Hệ thống	Hệ thống hiển thị toast lên để thông báo sản phẩm đã được nhập thành công
<b>Luồng sự kiện thay thế</b>			
	<b>STT</b>	<b>Thực hiện bởi</b>	<b>Hành động</b>
	6a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc nhập nếu khách nhập thiếu
	6b.	Hệ thống	thông báo lỗi: Các trạng thái lỗi về trường nhập liệu như đã mô tả bên dưới
	6c.	Hệ thống	thông báo lỗi: Mã sản phẩm không được trùng lặp
<b>Hậu điều kiện</b>	Không		

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên sản phẩm		Có		Táo
2.	Số lượng sản phẩm		Có	Chỉ được phép gồm kí tự số	2
3.	Giá		Có	Chỉ được phép gồm kí tự số	1000000
4.	Đơn vị tiền tệ	Là 1 dropdown có thể lựa chọn đơn vị tiền tệ, mặc định sẽ là “đ”	Có		đ

5.	Mã sản phẩm	Mã sản phẩm phải là duy nhất	Có		PI2022
6.	Ảnh		Không		*./png, jpg
7	Mô tả		Không		Táo là 1 cây ăn quả

### 3. Activity diagram



1. Sơ đồ use case: .....2

2. Đặc tả use case “ <b>Tạo thông tin về các sản phẩm của site</b> ” .....	2
3. Activity diagram .....	4